1B

PHỤ LỤC SỐ 07
APPENDIX 07

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI SỞ HỮU CỦA CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ NẮM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG

REPORT ON CHANGES IN OWNERSHIP OF MAJOR SHAREHOLDERS/INVESTORS HOLDING 5% OR MORE OF CLOSED FUND CERTIFICATES

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2018
Ha Noi, day 30 month 07 year 2018

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI SỞ HỮU CỦA CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ NẮM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG
REPORT ON CHANGES IN OWNERSHIP OF MAJOR SHAREHOLDERS/INVESTORS HOLDING 5% OR MORE OF CLOSED FUND CERTIFICATES

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank)

To: - The State Securities Commission
- VietNam Thuong Tin Joint Stock Bank

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/ *Information on individual/institutional investor*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư / *Name of individual/organization investor:* **Nguyễn Thúy Lan**

- Quốc tịch/ *Nationality*: Việt Nam

- Số CMND : 011809810 ; ngày cấp : 18/04/2008; nơi cấp : Công an Hà Nội / *ID card / date of issue, place of issue*.

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Address:* V2, Tập thể Giáo dục, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội

- Điện thoại/ *Telephone*: 0913525305 . Fax: ..... Email: ..... Website: .....

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ) / *Related person (currently holding the same types of shares/ fund certificates):*

a/ - Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan / *Full name of related individual/organization:* **Đào Văn Kiên**

- Quốc tịch/*Nationality:*Việt Nam

- Số CMND : 031073000820 ngày cấp: 12/03/2015, nơi cấp ĐKQL Cư Trú và DLQG về DC/ *ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue*.

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/ công ty quản lý quỹ (nếu có)/ *Current position at the public company/fund management company (if any):* Không

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/ *Relationship with the individual/institutional investor:* **Là chồng của bà Nguyễn Thúy Lan**

b/ - Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan / *Full name of related individual/organization:* **Nguyễn Thúy Hương**

- Quốc tịch/*Nationality:*Việt Nam

– - Số CMND : 011798167 Ngày cấp : 03/07/2008 Nơi cấp : CA Hà Nội

ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue.

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/ công ty quản lý quỹ (nếu có)/ *Current position at the public company/fund management company (if any):*Không

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/ *Relationship with the individual/institutional investor:* **Là chị gái ruột của bà Nguyễn Thúy Lan**

c/ - Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan / *Full name of related individual/organization:* **Nguyễn Đức Kiên**

- Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam

- Số CMND : 011632144 Ngày cấp : 14/010/2005 Nơi cấp : CA Hà Nội

ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue.

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/ công ty quản lý quỹ (nếu có)/ *Current position at the public company/fund management company (if any):* Không

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/ *Relationship with the individual/institutional investor:* **Là anh trai ruột của bà Nguyễn Thúy Lan**

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/ Name & code of share/fund certificate owned: VBB (đã được VSD xác nhận)

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3 : 006C023298/ *Trading account number with shares mentioned in paragraph 3 above:* Tại công ty TNHH chứng khoán ACB/*In securities company:*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before the transaction:* 66.468 CP với mệnh giá 1.000.000 đồng/CP (tương ứng với 6.646.800 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) chiếm 2,046% vốn điều lệ Vietbank.

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi *(làm tỷ lệ sở hữu có thay đổi qua ngưỡng một phần trăm (1%)/ Number of shares / fund certificate purchase/sell/ give/donate/donated/inheritance/transfer/transferred/swap (to do percentage of ownership has changed over the threshold of one percent (1%):* 66.468 CP mệnh giá 1.000.000 đồng/CP (tương ứng với 6.646.800 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction:* 0 CP mệnh giá 1.000.000 đồng/CP (tương đương 0 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần) chiếm 0% vốn điều lệ.

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng mà người có liên quan đang nắm giữ/ Number, onwerhsip proportion of shares/ closed fund certificates currently held by the related person:

a/ Ông Đào Văn Kiên là chồng của bà Nguyễn Thúy Lan đang nắm giữ 62.664 CP với mệnh giá 1.000.000 đồng/CP (tương đương 6.266.400 cổ phiếu mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu), chiếm 1,929% vốn điều lệ Vietbank.

b/ Bà Nguyễn Thúy Hương là chị gái của bà Nguyễn Thúy Lan đang nắm giữ 65.796 CP với mệnh giá 1.000.000 đồng/CP (tương đương 6.579.600 cổ phiếu mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu), chiếm 2,025% vốn điều lệ Vietbank.

c/ Ông Nguyễn Đức Kiên là anh trai của bà Nguyễn Thúy Lan đang nắm giữ 66.132 CP với mệnh giá 1.000.000 đồng/cổ phần (tương đương 6.613.200 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần), chiếm 2,035% vốn điều lệ của Vietbank.

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng cùng người có liên quan nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held by individual/ organization investor and related person after the transaction:* 66.132 CP với mệnh giá 1.000.000 đồng/CP (tương đương 6.613.200 CP mệnh giá 10.000 đồng/CP), chiếm tỷ lệ 2,035 % vốn điều lệ Vietbank, trong đó:

a/ Bà Nguyễn Thúy Lan sau khi thực hiện giao dịch còn nắm giữ 0 CP mệnh giá 1.000.000 đồng/CP (tương đương 0 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng cổ phần) chiếm 0% vốn điều lệ Vietbank.

b/ Ông Đào Văn Kiên sau khi thực hiện giao dịch còn nắm giữ 0 CP CP mệnh giá 1.000.000 đồng/CP (tương đương 0 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần) chiếm 0% vốn điều lệ Vietbank.

c/ Bà Nguyễn Thúy Hương sau khi thực hiện giao dịch còn nắm giữ 0 CP với mệnh giá 1.000.000 đồng/CP (tương đương 0 cổ phiếu mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu), chiếm 0% vốn điều lệ Vietbank.

d/ Ông Nguyễn Đức Kiên sau khi thực hiện giao dịch còn nắm giữ 66.132 CP với mệnh giá 1.000.000 đồng/cổ phần (tương đương 6.613.200 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần), chiếm 2,035% vốn điều lệ của Vietbank.

10. Lý do thay đổi sở hữu/ *Reasons for change in ownership*: Chuyển nhượng cổ phần

11. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu/ *Date of change in ownership*: 24-25/07/2018

12. Các thay đổi quan trọng khác (nếu có)/ *Other significant changes (if any)*: Không.

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
NAME OF REPORTING ORGANIZATION/INDIVIDUAL/PERSONS AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - in case of organization)

Nguyễn Thúy Lan